

Số: 135/BC-UBND

Tuyên Quang, ngày 30 tháng 9 năm 2019

**Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội khóa XIV tỉnh Tuyên Quang**

**BÁO CÁO**  
**Về việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri**

Thực hiện Văn bản số 80/ĐĐBQH-VP ngày 26 tháng 6 năm 2019 của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Tuyên Quang về việc tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XIV,

Sau khi giao các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tiếp thu, kiểm tra, xem xét giải quyết, Ủy ban nhân dân tỉnh trân trọng báo cáo kết quả như sau:

**1. Về chế độ chính sách**

**1.1. Tăng mức phụ cấp cho cán bộ hoạt động không chuyên trách đối với chức danh là Phó Chủ tịch MTTQ và cấp phó của các tổ chức chính trị xã hội cấp xã. Hiện nay, mức hỗ trợ cho đối tượng này thấp 0,7 (so với mức lương cơ sở)/tháng (Cử tri xã Đông Thọ, huyện Sơn Dương)**

Ngày 01/8/2019, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐND quy định chức danh, bố trí số lượng, mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn; mức khoán kinh phí hoạt động đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở xã, phường, thị trấn; mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách và mức bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Theo đó, mức phụ cấp hằng tháng của chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được quy định theo đơn vị hành chính cấp xã và đã được điều chỉnh tăng hơn so với quy định tại Nghị quyết số 11/2014/NQ-HĐND ngày 22/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh, mức tăng này phù hợp với khả năng ngân sách của tỉnh được Trung ương cấp theo hình thức khoán tổng quỹ phụ cấp chi trả cho người hoạt động không chuyên trách. Cụ thể, đối với chức danh Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và cấp phó của các tổ chức chính trị - xã hội có mức phụ cấp hằng tháng thấp nhất là 0,77 và cao nhất là 0,83 (so với mức lương cơ sở).

**1.2. Chỉ đạo kiểm tra, rà soát một số đối tượng thuộc diện hưởng chế độ người tham gia kháng chiến nhưng chưa được hưởng. Cử tri phản ánh, hiện nay có một số người tham gia thực tế nhưng chưa được hưởng, như: ông Ma**

**Văn Hữu, ông Hà Văn Đá, ông Đinh Văn Páo, xã Hòa Phú, huyện Chiêm Hóa (Cử tri xã Yên Nguyên, huyện Chiêm Hóa)**

Theo báo cáo của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, nội dung cử tri xã Hòa Phú, huyện Chiêm Hóa phản ánh hiện nay có một số người tham gia kháng chiến thực tế nhưng chưa được hưởng chế độ, như: Ông Ma Văn Hữu, ông Hà Văn Đá, ông Đinh Văn Páo, xã Hòa Phú, huyện Chiêm Hóa.

*\* Trường hợp ông Ma Văn Hữu*

Ông Ma Văn Hữu có kiến nghị: Bố ông là ông Ma Văn Lập đã được tặng Huy chương chiến sỹ vẻ vang có được trợ cấp một lần không?

Hiện nay, chưa có Văn bản quy định và hướng dẫn chi trả trợ cấp một lần đối với người tặng được Huy chương chiến sỹ vẻ vang.

*\* Trường hợp ông Hà Văn Đá (Hoàng Văn Đá) và ông Đinh Văn Páo (Đinh Văn Báo)*

Ông Hà Văn Đá (Hoàng Văn Đá) và ông Đinh Văn Páo (Đinh Văn Báo) kiến nghị: Đến nay, các ông chưa được tặng Huy chương chiến sỹ vẻ vang.

Khoản 1, khoản 2, Điều 34 Thông tư số 151/2018/TT-BQP ngày 12/10/2018 của Bộ Quốc phòng quy định chi tiết và hướng dẫn thi đua, khen thưởng trong Quân đội nhân dân Việt Nam, quy định:

*“1. Đối tượng khen thưởng, gồm:*

*a) Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, chiến sỹ (trừ những trường hợp đã được tặng thưởng “Huân chương Chiến sỹ vẻ vang”);*

*b) Công nhân, công chức, viên chức quốc phòng phục vụ trong Quân đội từ sau ngày 30 tháng 6 năm 2004, nếu có đủ thời gian công tác trong Quân đội được xét tặng thưởng “Huy chương Chiến sỹ vẻ vang”.*

*2. Tiêu chuẩn khen thưởng:*

*Huy chương Chiến sỹ vẻ vang để tặng hoặc truy tặng cho sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, công chức, viên chức quốc phòng, hạ sĩ quan, chiến sỹ phục vụ trong Quân đội, hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao; trung thành với sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc; không vi phạm một trong các hình thức kỷ luật nghiêm trọng như: Bị kỷ luật khai trừ Đảng; bị kỷ luật buộc thôi việc; bị tước danh hiệu quân nhân, tước quân hàm sĩ quan; bị tòa án kết tội. Tiêu chuẩn cụ thể như sau:*

*a) Huy chương Chiến sỹ vẻ vang hạng nhất để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có quá trình cống hiến liên tục từ đủ 20 năm trở lên.*

*b) Huy chương Chiến sỹ vẻ vang hạng nhì để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có quá trình cống hiến liên tục từ đủ 15 năm đến dưới 20 năm.*

*c) Huy chương Chiến sỹ vẻ vang hạng ba để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có quá trình cống hiến liên tục từ đủ 10 năm đến dưới 15 năm.”*

Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân xã Hòa Phú tại Văn bản số 78/CV-UBND ngày 28/8/2019: Ông Hoàng Văn Đá có thời gian tham gia chiến tranh Bảo vệ Tổ quốc từ tháng 5/1978 đến tháng 5/1982 tại Cao Bằng, cấp bậc hạ sĩ, chức vụ chiến sĩ; ông Đinh Văn Páo (Đinh Văn Báo), sinh năm 1962, có thời gian tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc tại tỉnh Hà Giang từ tháng 9/1982 đến tháng 5/1986, cấp bậc hạ sĩ, chức vụ chiến sĩ.

Đôi chiếu với quy định trên:

- Ông Hoàng Văn Đá có thời gian tham gia chiến tranh Bảo vệ Tổ quốc từ tháng 5/1978 đến tháng 5/1982 (04 năm 01 tháng) tại tỉnh Cao Bằng, cấp bậc hạ sĩ, chức vụ chiến sĩ, không đủ thời gian để xét tặng Huy chương Chiến sĩ vẻ vang hạng ba.

- Ông Đinh Văn Páo (Đinh Văn Báo) có thời gian tham gia chiến tranh Bảo vệ Tổ quốc từ tháng 9/1982 đến tháng 5/1986 (03 năm 09 tháng) tại tỉnh Hà Giang, cấp bậc hạ sĩ, chức vụ chiến sĩ, không đủ thời gian để xét tặng Huy chương Chiến sĩ vẻ vang hạng ba.

### **1.3. Hỗ trợ cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho Trưởng thôn, bản, để những đối tượng này được khám, chữa bệnh bằng bảo hiểm y tế (Cử tri xã Đông Thọ, huyện Sơn Dương).**

Điều 12 Luật Bảo hiểm Y tế số 25/2008/QH12 ngày 14/11/2008 được sửa đổi tại khoản 6, Điều 1 Luật số 46/2014/QH13 ngày 13/6/2014, sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm Y tế số 25/2008/QH12 ngày 14/11/2008 quy định:

*“Điều 12. Đối tượng tham gia bảo hiểm y tế*

*1. Nhóm do người lao động và người sử dụng lao động đóng, bao gồm:*

*a) Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động không xác định thời hạn, hợp đồng lao động có thời hạn từ đủ 3 tháng trở lên; người lao động là người quản lý doanh nghiệp hưởng tiền lương; cán bộ, công chức, viên chức (sau đây gọi chung là người lao động);*

*b) Người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn theo quy định của pháp luật.*

*2. Nhóm do tổ chức bảo hiểm xã hội đóng, bao gồm:*

*a) Người hưởng lương hưu, trợ cấp mất sức lao động hằng tháng;*

*b) Người đang hưởng trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng do bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hoặc mắc bệnh thuộc danh mục bệnh cần chữa trị dài ngày; người từ đủ 80 tuổi trở lên đang hưởng trợ cấp tuất hằng tháng;*

*c) Cán bộ xã, phường, thị trấn đã nghỉ việc đang hưởng trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng;*

*d) Người đang hưởng trợ cấp thất nghiệp.*

*3. Nhóm do ngân sách nhà nước đóng, bao gồm:*

a) Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, binh sĩ quân đội đang tại ngũ; sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ và sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên môn, kỹ thuật đang công tác trong lực lượng công an nhân dân, học viên công an nhân dân, hạ sĩ quan, chiến sĩ phục vụ có thời hạn trong công an nhân dân; người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân; học viên cơ yếu được hưởng chế độ, chính sách theo chế độ, chính sách đối với học viên ở các trường quân đội, công an;

b) Cán bộ xã, phường, thị trấn đã nghỉ việc đang hưởng trợ cấp hằng tháng từ ngân sách nhà nước;

c) Người đã thôi hưởng trợ cấp mất sức lao động đang hưởng trợ cấp hằng tháng từ ngân sách nhà nước;

d) Người có công với cách mạng, cựu chiến binh;

đ) Đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp đương nhiệm;

e) Trẻ em dưới 6 tuổi;

g) Người thuộc diện hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội hằng tháng;

h) Người thuộc hộ gia đình nghèo; người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; người đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; người đang sinh sống tại xã đảo, huyện đảo;

i) Thân nhân của người có công với cách mạng là cha đẻ, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng, con của liệt sĩ; người có công nuôi dưỡng liệt sĩ;

k) Thân nhân của người có công với cách mạng, trừ các đối tượng quy định tại điểm i khoản này;

l) Thân nhân của các đối tượng quy định tại điểm a khoản 3 Điều này;

m) Người đã hiến bộ phận cơ thể người theo quy định của pháp luật;

n) Người nước ngoài đang học tập tại Việt Nam được cấp học bổng từ ngân sách của Nhà nước Việt Nam.

4. Nhóm được ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng, bao gồm:

a) Người thuộc hộ gia đình cận nghèo;

b) Học sinh, sinh viên.

5. Nhóm tham gia bảo hiểm y tế theo hộ gia đình gồm những người thuộc hộ gia đình, trừ đối tượng quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này.

6. Chính phủ quy định các đối tượng khác ngoài các đối tượng quy định tại các khoản 3, 4 và 5 Điều này; quy định việc cấp thẻ bảo hiểm y tế đối với đối tượng do Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quản lý và đối tượng quy định tại điểm 1 khoản 3 Điều này; quy định lộ trình thực hiện bảo hiểm y tế, phạm vi quyền lợi, mức hưởng bảo hiểm y tế, khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế, quản lý, sử dụng phần kinh phí dành cho khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế, giám định

*bảo hiểm y tế, thanh toán, quyết toán bảo hiểm y tế đối với các đối tượng quy định tại điểm a khoản 3 Điều này.”*

Căn cứ quy định trên, thì người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn theo quy định của pháp luật (Trưởng thôn, bản, tổ dân phố) không thuộc đối tượng được ngân sách nhà nước đóng hoặc hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế.

Tuy nhiên, điểm b, khoản 7, Điều 1 Nghị quyết số 11/2014/NQ-HĐND ngày 22/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về số lượng, chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở xã, phường, thị trấn và chi hội thuộc các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn thuộc các xã đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang quy định:

*"7. Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế:*

*b) Hỗ trợ đóng Bảo hiểm y tế đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố bằng 3% mức lương cơ sở (trừ những trường hợp đang được hưởng chế độ bảo hiểm y tế)."*

Như vậy, trường hợp thuộc một trong các chức danh Trưởng thôn, bản thì sẽ được hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế bằng 3% mức lương cơ sở, còn lại tự đóng 1,5% mức lương cơ sở để được hưởng quyền lợi bảo hiểm y tế.

Nếu không thuộc đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế thì tham gia bảo hiểm y tế theo đối tượng thuộc Hộ gia đình làm Nông, lâm ngư nghiệp để được ngân sách nhà nước hỗ trợ 30% mức đóng bảo hiểm y tế theo quy định.

Đề nghị cử tri liên hệ với cơ quan chức năng của tỉnh, huyện để được giải thích, làm rõ đối tượng tham gia bảo hiểm y tế và quyền lợi khi tham gia.

**1.4. Xem xét, nâng mức hỗ trợ tiền ăn cho dân quân xã trong thời gian huấn luyện, thực hiện nhiệm vụ từ 37.000 đồng lên 45.000 đồng theo Nghị định số 03/2016/NĐ-CP ngày 05/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật dân quân tự vệ (Cử tri xã Yên Nguyên, huyện Chiêm Hóa)**

Điểm 2.2, khoản 2, Điều 1 Nghị quyết số 28/2011/NQ-HĐND ngày 31/8/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ phụ cấp hàng tháng của Thôn đội trưởng, chế độ, chính sách đối với dân quân và mức hỗ trợ đóng Bảo hiểm xã hội đối với Chỉ huy phó Ban chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang như sau: *“Dân quân khi làm nhiệm vụ cách xa nơi cư trú, không có điều kiện đi, về hàng ngày thì được bố trí nơi nghỉ, hỗ trợ phương tiện, chi phí đi lại hoặc thanh toán tiền tàu, xe một lần đi, về theo giá tàu xe vận tải thông thường của doanh nghiệp vận tải quốc doanh trên địa bàn tại thời điểm làm nhiệm vụ; được hỗ trợ tiền ăn 37.000 đồng/người/ngày”.*

Để mức hỗ trợ tiền ăn cho dân quân tương ứng với mức tiền ăn cơ bản bộ binh do Bộ Quốc phòng quy định, phù hợp với tốc độ tăng lương cơ sở hàng năm và đáp ứng được nhu cầu thực tế; đồng thời bảo đảm đúng quy định hiện hành, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Văn bản số 2341/UBND-TH ngày 14/8/2019 giao Sở Tài chính tham mưu, đề xuất xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh thay thế Nghị quyết số 28/2011/NQ-HĐND ngày 31/8/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Hiện nay, Sở Tài chính đang chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 28/2011/NQ-HĐND ngày 31/8/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh, dự kiến trình xin ý kiến tại kỳ họp thứ 9 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII.

## **2. Về lĩnh vực y tế, giáo dục, văn hóa xã hội**

**Xem xét việc tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định tại Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. Cử tri phản ánh, hiện nay có một số giáo viên đã hoàn thành việc học nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ nhưng chưa được thăng hạng theo quy định (Cử tri xã Yên Nguyên, huyện Chiêm Hóa)**

Việc thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ và các thông tư, văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương. Thực hiện Văn bản số 3125/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 23/7/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Văn bản số 2188/UBND-NC ngày 31/7/2019 chỉ đạo Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập theo đúng quy định.

Hiện nay, Sở Nội vụ đang phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố rà soát thực trạng, tổng hợp nhu cầu thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên, rà soát giáo viên đủ điều kiện tiêu chuẩn thăng hạng chức danh nghề nghiệp để tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Văn bản số 3125/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 23/7/2019.

## **3. Về lĩnh vực đất đai, tài nguyên môi trường**

**3.1. Sớm di chuyển điểm Bưu điện Văn hoá xã Hùng Lợi sang địa điểm khác, để thuận lợi cho người dân đến giao dịch tại Ủy ban nhân dân xã. Cử tri phản ánh, hiện nay, điểm Bưu điện Văn hoá xã nằm chắn trước cửa khuôn viên của Trụ sở Đảng ủy, HĐND, Ủy ban nhân dân xã gây nhiều bất tiện cho**



## **việc đi lại và giao dịch (Cử tri Ma Văn Thu, Phó Chủ tịch UBND xã Hùng Lợi, huyện Yên Sơn)**

Ủy ban nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân huyện Yên Sơn chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn của huyện và Ủy ban nhân dân xã Hùng Lợi lựa chọn địa điểm để di chuyển điểm Bưu điện văn hóa xã Hùng Lợi sang vị trí mới cho phù hợp với Quy hoạch khu trung tâm xã và Quy hoạch xây dựng nông thôn mới; đồng thời có văn bản gửi VNPT Tuyên Quang đề nghị bố trí kinh phí di chuyển và thực hiện đầu tư xây dựng điểm Bưu điện Văn hóa xã Hùng Lợi tại địa điểm mới.

## **3.2. Đầu tư xây dựng 01 công trình nước sạch sinh hoạt cho người dân thôn Phan, xã Hùng Lợi. Cử tri phản ánh, thôn Phan là thôn cách trung tâm xã 10km, hiện chưa có công trình nước sạch, người dân chủ yếu sử dụng nước khe, suối không đảm bảo vệ sinh (Cử tri Thạch Văn Ngà, Bí thư Chi bộ, thôn Phan xã Hùng Lợi, huyện Yên Sơn)**

Năm 2018, trên địa bàn xã Hùng Lợi đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt 06 công trình nước sạch từ nguồn vốn đầu tư Vốn vay ngân hàng thế giới (WB), thời gian thực hiện từ năm 2018-2020, cụ thể:

- Quyết định số 1271/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình nâng cấp, mở rộng công trình cấp nước sinh hoạt thôn Coóc, thôn Đồng Trang và thôn Yềng, xã Hùng Lợi.

- Quyết định số 1272/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình nâng cấp, mở rộng công trình cấp nước sinh hoạt thôn Quân, thôn Toạt và thôn Nà Tang, xã Hùng Lợi.

Việc đầu tư xây dựng 01 công trình nước sạch sinh hoạt cho người dân thôn Phan, xã Hùng Lợi là cần thiết, tuy nhiên do ngân sách địa phương còn hạn hẹp chưa thể đầu tư ngay được. Ủy ban nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân huyện Yên Sơn rà soát, xem xét đưa vào kế hoạch thực hiện trong những năm tiếp theo.

## **3.3. Kiểm tra và yêu cầu có biện pháp xử lý, để giảm thiểu tác động môi trường trong việc khai thác mỏ quặng kẽm thuộc thôn Toòng, xã Hùng Lợi của Công ty cổ phần Thương mại và dịch vụ tổng hợp An Bình. Cử tri phản ánh, trong quá trình khai thác ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, cũng như đời sống sinh hoạt của người dân quanh khu vực này (Cử tri Triệu Văn Tam, Trưởng thôn Đồng Trang, xã Hùng Lợi, huyện Yên Sơn)**

Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ tổng hợp An Bình được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 1669/GP-BTNMT ngày 11/8/2014 khai thác bằng phương pháp hầm lò quặng chì kẽm mỏ Thành Cốc thuộc xã Trung Minh, xã Hùng Lợi, huyện Yên Sơn với diện tích 9,1ha, bao gồm 06 khu (trong đó có khu vực thôn Toòng, xã Hùng Lợi), thời hạn khai thác

15 năm. Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Đề án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án đã được phê duyệt tại Quyết định số 292/QĐ-UBND ngày 21/8/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Hiện nay, Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ tổng hợp An Bình có hợp tác kinh doanh với Công ty cổ phần Khoáng sản kim loại màu Thành Phát thực hiện các thủ tục xây dựng cơ bản mở để tiến hành khai thác, như: Thủ tục thu hồi, thuê đất; lập, phê duyệt thiết kế khai thác mỏ; thi công các đường lò chuẩn bị khai thác (có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp), thi công đường nội bộ mỏ,... Công ty chưa thực hiện khai thác mỏ.

Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân huyện Yên Sơn thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động khai thác mỏ của doanh nghiệp; trường hợp phát hiện có vi phạm thì xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

#### **3.4. Có giải pháp quản lý chặt chẽ hoạt động khai thác cát sỏi trên Sông Lô, đoạn qua thôn Xạ Hương, Đông Trai, Đông Thịnh, xã Đông Thọ. Cử tri phản ánh, có tình trạng khai thác cát, sỏi trái phép, gây sạt lở diện tích đất sản xuất của nhân dân (Cử tri xã Đông Thọ, huyện Sơn Dương)**

Đoạn sông Lô thuộc địa bàn xã Đông Thọ, huyện Sơn Dương đã được tỉnh cấp phép khai thác cát, sỏi lòng sông cho 03 doanh nghiệp: Công ty trách nhiệm hữu hạn Hiệp Phú, Công ty cổ phần Thuận Đức Tuyên Quang và Công ty cổ phần khai thác khoáng sản AVA.

Thời gian qua, Sở Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân huyện Sơn Dương, Tổ công tác 1242 (thành lập theo Quyết định số 1242/QĐ-UBND ngày 28/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh) đã thường xuyên kiểm tra tình hình khai thác cát, sỏi lòng sông, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh tạm dừng khai thác khu vực có sạt lở bờ sông, trong đó có địa bàn xã Đông Thọ, huyện Sơn Dương, cụ thể:

- Công ty cổ phần Thuận Đức Tuyên Quang: Tạm dừng khai thác 2,38ha/10,96ha, chiều dài tạm dừng 0,4km/1,9km được cấp phép thuộc thôn Xạ Hương, xã Đông Thọ, huyện Sơn Dương.

- Công ty trách nhiệm hữu hạn Hiệp Phú: Tạm dừng khai thác 16,9ha/54,7ha, chiều dài tạm dừng 1,7km/4,5km được cấp phép thuộc thôn Cây Xy, thôn Phú Lương, xã Cấp Tiến, huyện Sơn Dương (Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh dừng thêm diện tích 5,3ha, chiều dài 0,5km thuộc thôn Cây Xy, xã Cấp Tiến). Đoạn sông Lô thuộc địa bàn xã Đông Thọ chưa phát hiện có sạt lở bờ sông.

- Công ty cổ phần khai thác khoáng sản AVA dừng khai thác mỏ từ ngày 01/6/2018 theo đề nghị của Công ty tại Văn bản số 0218/CV-AVA ngày 31/5/2018.

Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan, Tổ công tác 1242 và Ủy ban nhân dân huyện, thành



phổ thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động khai thác mỏ của các doanh nghiệp khai thác cát, sỏi lòng sông trên địa bàn tỉnh; trường hợp phát hiện có vi phạm thì xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

### **3.5. Chỉ đạo giải quyết dứt điểm vụ việc tranh chấp đất đai giữa nhân dân thôn Làng Mòi, xã Yên Nguyên, huyện Chiêm Hóa và thôn Đồng Mán, xã Lục Hành, huyện Yên Sơn (Cử tri xã Yên Nguyên, huyện Chiêm Hóa)**

Về việc này, Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa đã có Văn bản số 1817/UBND-NC ngày 28/12/2018 chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã Yên Nguyên, Hạt Kiểm lâm Chiêm Hóa, Ban Quản lý dự án Bảo vệ và Phát triển rừng huyện Chiêm Hóa tăng cường đảm bảo công tác an ninh trật tự tại khu vực giáp ranh.

Ngày 29/7/2019, Sở Nội vụ đã có Văn bản số 499/SNV-XDCQ&CTTN về việc giải quyết đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa, trong đó xác định:

*"- Tổng diện tích khoảng 16ha hiện một số hộ dân thôn Đồng Mán, xã Lục Hành đang sử dụng, canh tác thuộc phạm vi địa giới hành chính xã Yên Nguyên và thuộc khu vực đất rừng phòng hộ; các hộ dân trồng cây hàng năm tại khu vực này là không đúng mục đích sử dụng đất.*

*- Giữ nguyên đường địa giới hành chính đã được xác lập giữa xã Yên Nguyên, huyện Chiêm Hóa và xã Lục Hành, huyện Yên Sơn trong hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính 364 chính quyền xã, huyện đang quản lý, sử dụng."*

Ủy ban nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã Yên Nguyên và Ủy ban nhân dân huyện Yên Sơn chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã Lục Hành tăng cường công tác tuyên truyền, giải thích cho nhân dân trong thôn hiểu rõ về đường địa giới hành chính đã được xác định giữa hai xã; về quyền và nghĩa vụ của nhân dân trong việc sử dụng đất đai, chấp hành nghiêm các quy định về quản lý, bảo vệ rừng phòng hộ và chấp hành các quy định hiện hành về công tác quản lý, sản xuất theo phạm vi địa giới hành chính. Lập hồ sơ xử lý nghiêm các đối tượng cố tình lấn, chiếm đất rừng phòng hộ, sử dụng đất sai mục đích theo quy định của pháp luật.

### **3.6. Cải tạo diện tích đất thụt, trũng của 20 hộ gia đình tại thôn Yên Quang, để đáp ứng nhu cầu sản xuất phát triển kinh tế (Cử tri xã Yên Nguyên, huyện Chiêm Hóa)**

Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa, năm 2017, xã Yên Nguyên có 11 hộ gia đình, cá nhân tại thôn Yên Quang có đơn đề nghị xin được cải tạo đất từ đất trồng lúa nước còn lại sang đất trồng cây hàng năm khác do canh tác trồng lúa không có hiệu quả. Cụ thể:

- Tổng số hộ xin cải tạo: 11 hộ.
- Tổng số thửa đất xin cải tạo: 13 thửa, diện tích 5.255m<sup>2</sup>.
- Loại đất: Đất trồng lúa nước còn lại (1 lúa).
- Nguồn gốc đất: Được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 1996.

Hiện trạng đang sử dụng: 04 thửa đang trồng cây hàng năm 09 thửa bỏ hoang, không sử dụng.

Ý kiến của các hộ: Các thửa đất trên đều nằm ở chân đồi, không có hệ thống thủy lợi, ngoài ra còn bị chuột phá hoại, nếu giữ nguyên hiện trạng chuyển sang trồng cây hàng năm thì trời mưa bị ngập úng cây không thể phát triển, do đó các hộ đề nghị được cải tạo đổ thêm đất và chuyển đổi cơ cấu cây trồng sang trồng cây mía.

Căn cứ khoản 1, Điều 4 Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa, trường hợp đủ điều kiện chuyển đổi từ đất trồng lúa sang đất trồng cây hàng năm phải đảm bảo các điều kiện sau:

*"a) Không làm mất đi các điều kiện phù hợp để trồng lúa trở lại: Không làm biến dạng mặt bằng, không gây ô nhiễm, thoái hóa đất trồng lúa; không làm hư hỏng công trình giao thông, công trình thủy lợi phục vụ trồng lúa;*

*b) Phù hợp với kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ trồng lúa sang trồng cây hàng năm hoặc trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản trên đất trồng lúa của cấp xã".*

Như vậy, việc xin cải tạo đất để chuyển đổi cơ cấu cây trồng của các hộ gia đình tại thôn Yên Quang, xã Yên Nguyên sẽ làm thay đổi bề mặt và làm mất đi các điều kiện phù hợp để trồng lúa trở lại. Do đó, việc xin cải tạo đất của các hộ gia đình tại thôn Yên Quang là không phù hợp theo quy định.

Ủy ban nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa có Văn bản trả lời đề nghị của Chủ tịch xã Yên Nguyên theo quy định của Luật Đất đai, Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa và các quy định khác có liên quan; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả giải quyết theo quy định.

### **3.7. Xem xét giải quyết vụ việc tranh chấp đất đai giữa hộ gia đình bà Dương Thị Thon và gia đình ông Ma Doãn Hải cùng thôn Làng Ai, xã Xuân Quang (Chủ tịch xã Xuân Quang, huyện Chiêm Hóa)**

Việc tranh chấp đất đai giữa hộ gia đình bà Dương Thị Thon và hộ gia đình ông Hà Doãn Hải, trú tại thôn Làng Ai, xã Xuân Quang, huyện Chiêm Hóa đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết tại Quyết định số 719/QĐ-UBND ngày 29/6/2018 theo quy định của pháp luật.

## **4. Về đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, điện, đường trường trạm**

### **4.1. Đầu tư xây dựng mới bếp ăn học sinh cho Trường Mầm non xã Yên Nguyên. Chủ tịch phản ánh, bếp hiện nay không đảm bảo diện tích, vệ sinh phục vụ công việc nấu ăn cho học sinh (Chủ tịch xã Yên Nguyên, huyện Chiêm Hóa)**

Về việc này, Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa đã chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo rà soát, kiểm tra cụ

thể, cân đối nguồn kinh phí để hỗ trợ, đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất Trường Mầm non Yên Nguyên cho năm học 2019-2020. Dự kiến, khởi công xây dựng công trình trong năm 2019.

**4.2. Sớm đầu tư xây dựng tuyến đường giao thông từ trung tâm xã Hùng Lợi đi thôn Phan sang Đèo Muồng, thuộc quy hoạch Đường mòn Hồ Chí Minh và đầu tư xây dựng cầu cứng qua sông Phó Đáy từ Làng Nhùng sang Làng Phan trên tuyến đường này, để tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại giao thương phát triển kinh tế - xã hội của khu vực. Cử tri phản ánh, hiện nay tuyến đường này là đường cấp phối, chưa có cầu bắc qua sông nên việc đi lại của người dân gặp khó khăn, đặc biệt là vào mùa mưa lũ (Cử tri Thạch Văn Ngà, Bí thư Chi bộ, thôn Phan, xã Hùng Lợi, huyện Yên Sơn)**

Tuyến đường Hồ Chí Minh đoạn qua địa bàn tỉnh Tuyên Quang dài 58,5km, phía Đông kết nối với tỉnh Bắc Kạn, Thái Nguyên; phía Tây Nam kết nối với tỉnh Phú Thọ, là tuyến đường quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng cho tỉnh Tuyên Quang, toàn bộ tuyến đường Hồ Chí Minh qua địa phận tỉnh Tuyên Quang đã được Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch đầu tư xây dựng nhưng chưa được đầu tư xây dựng hoàn chỉnh, cụ thể: Đoạn từ Km276+135 (Ngã ba Trung Sơn) đến Km296+385 (Ngã ba Phú Thịnh) đi trùng với QL2C dài 20,25km, đã xây dựng hoàn thành năm 2015; đoạn từ Km296+385 đến Km309+306 (giao với QL.2 tại Km124+500) dài 12,92km, thuộc Dự án đầu tư xây dựng cầu và đường dẫn cầu Bình Ca, đã thi công hoàn thành và tổ chức khánh thành đầu năm 2019; Đoạn từ Km309+306 đến huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ đi trùng với đường cao tốc Tuyên Quang kết nối với cao tốc Nội Bài - Lào Cai, hiện tỉnh Tuyên Quang đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư theo hình thức PPP; đoạn còn lại từ Km258+500 (Đèo Muồng) đến ngã ba Trung Sơn dài 17,63Km, thuộc đoạn Chợ Mới - Ngã ba Trung Sơn đã được Bộ Giao thông Vận tải phê duyệt Dự án đầu tư tại Quyết định số 1288/QĐ-BGTVT ngày 26/4/2016, nhưng chưa triển khai xây dựng do chưa bố trí được nguồn vốn. Đoạn tuyến này hiện là đường đất, nhỏ hẹp, chưa được đầu tư công trình vượt dòng chảy, giao thông thường xuyên bị chia cắt, ách tắc trong mùa lũ.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Văn bản số 728/UBND-ĐTĐXD ngày 22/3/2019 đề nghị Bộ Giao thông Vận tải cho đầu tư và tách dự án đường Hồ Chí Minh đoạn Chợ Chu - ngã ba Trung Sơn thành 02 tiểu dự án, giao nhiệm vụ chủ đầu tư và cho triển khai trước Tiểu dự án 1: Đầu tư xây dựng cầu Bến Nước, cầu suối Cóc (vị trí đề nghị xây dựng cầu theo kiến nghị cử tri) và 1,2km đường dẫn của 02 cầu; Tiểu dự án 2: Đầu tư xây dựng 08 cầu và đường từ Km246+380 - Km263+340, từ Km264+280 - Km269+600 và từ Km270+120 - Km276+135,5 thuộc dự án đường Hồ Chí Minh đoạn Chợ Chu - ngã ba Trung Sơn.

Ngày 16/8/2019, Bộ Giao thông Vận tải có Quyết định số 1510/QĐ-BGTVT về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư công trình, trong đó giao Sở Giao thông Vận tải làm chủ đầu tư Tiểu dự án 1: Đầu tư xây dựng cầu Bến Nước (tại

Km263+789), cầu suối Cóc (tại Km269+891) và 1,2km đường dẫn của 02 cầu. Hiện nay, Sở Giao thông Vận tải đang phối hợp với Ban Quản lý Dự án đường Hồ Chí Minh hoàn thiện các thủ tục trình Bộ Giao thông vận tải phê duyệt dự án theo quy định.

Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Giao thông Vận tải đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các thủ tục đề nghị Bộ Giao thông Vận tải bố trí kinh phí khởi công xây dựng công trình.

#### **4.3. Đầu tư xây dựng tuyến đường giao thông qua các thôn: Thôn Lè - thôn Bum Kẹn - thôn Khuổi Ma. Đồng thời, nâng cấp công trình cầu treo qua sông Phó Đáy, tại thôn Bum thành cầu cứng, để người và phương tiện thuận lợi trong việc đi lại lưu thông hàng hóa, phát triển kinh tế (Cử tri Sầm Văn Páo, Bí thư Chi bộ, cử tri thôn Khuổi Ma, xã Hùng Lợi, huyện Yên Sơn)**

Việc đầu tư xây dựng tuyến đường qua các thôn và nâng cấp cầu treo Bum đã được Ủy ban nhân dân huyện Yên Sơn phối hợp với Sở Giao thông Vận tải rà soát và xây dựng kế hoạch để huy động nguồn vốn đầu tư. Tuy nhiên, do ngân sách địa phương còn hạn hẹp, chưa thể đầu tư cải tạo nâng cấp tuyến đường trên trong giai đoạn hiện nay. Ủy ban nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân huyện Yên Sơn xem xét, huy động các nguồn vốn để sớm đầu tư xây dựng công trình trong thời gian tới.

#### **4.4. Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường ĐT186, đoạn từ xã Thượng Âm đi xã Kim Xuyên, xã Hồng Lạc, huyện Sơn Dương, để thuận lợi cho người dân và các phương tiện đi lại trên tuyến đường này. Hiện nay, tuyến đường này đã bị hư hỏng, xuống cấp, việc đi lại của người dân gặp nhiều khó khăn (Cử tri xã Đông Thọ, xã Quyết Tiến, huyện Sơn Dương)**

Đoạn tuyến đường tỉnh ĐT.186 được đầu tư rải nhựa mặt đường từ năm 2008 (đoạn Sơn Nam - Đại Phú), năm 2013 (đoạn Thượng Âm - Đại Phú); thảm bê tông nhựa năm 2011 (đoạn từ QL.37, xã Thượng Âm - nhà máy giấy An Hòa, xã Vĩnh Lợi). Trong thời gian khai thác, mật độ phương tiện có tải trọng nặng tham gia giao thông tăng nhanh, quá trình sử dụng đã lâu chưa được đầu tư sửa chữa định kỳ, mặt khác bị ảnh hưởng của nhiều cơn bão làm xói trôi, phá hoại nền, mặt đường, xuất hiện tình trạng mặt đường bong bật nhựa, cao su, lún lệch, hình thành hố lớn đọng nước, nhiều vị trí mặt đường hầu như bị hư hỏng hoàn toàn, giao thông đi lại khó khăn, tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông. Sở Giao thông Vận tải đã chỉ đạo đơn vị quản lý, bảo dưỡng thường xuyên, đề nghị sự ủng hộ của các doanh nghiệp trên tuyến đi qua (Công ty cổ phần Mía đường Sơn Dương, Công ty cổ phần Prime Hào Phú) phối hợp sửa chữa đoạn tuyến này. Tuy nhiên, trải qua thời gian khai thác, khối lượng hư hỏng tiếp tục ngày càng một lớn hơn, vượt quá khả năng của nguồn kinh phí hỗ trợ quản lý, bảo trì đường bộ nên không thể khắc phục triệt để các hư hỏng.

Ngày 01/8/2019, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 24/NQ-HĐND phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án sửa chữa nền, mặt đường và

công trình trên tuyến ĐT.186 đoạn Km0+00 ÷ Km58+900 thuộc địa phận huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (trong đó có đoạn tuyến theo đề nghị của cử tri). Hiện nay, Sở Giao thông Vận tải đang triển khai các thủ tục theo quy định của pháp luật để đầu tư xây dựng công trình.

#### **4.5. Đầu tư xây dựng tuyến đường từ Đông Thọ - Đèo Mông - Phúc Ứng hoặc mở mới tuyến đường Đông Thọ - Thanh Phát - Tuân Lộ - Phúc Ứng, để tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội tại khu vực Cụm công nghiệp Phúc Ứng, huyện Sơn Dương (Cử tri huyện Sơn Dương)**

Ngày 31/5/2019, Ủy ban nhân dân huyện Sơn Dương đã có Báo cáo số 316/BC-UBND về hiện trạng đô thị thị trấn Sơn Dương và đề xuất đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng để đạt tiêu chí đô thị loại IV, trong đó đã đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng tuyến đường kết nối vùng từ thôn Phúc Vượng xã Phúc Ứng đi qua Ủy ban nhân dân xã Phúc Ứng đến thôn Làng Mông, xã Đông Thọ, chiều dài 12 km. Hiện nay, Ủy ban nhân dân tỉnh đang xem xét, đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn để đầu tư xây dựng công trình trong năm tiếp theo.

#### **4.6. Đầu tư xây dựng cầu từ xã Hợp Hòa sang Cụm công nghiệp Phúc Ứng, để tạo điều kiện cho người dân đi lại (Cử tri huyện Sơn Dương)**

Cầu từ thôn Thanh Bình, xã Hợp Hòa sang thôn Vĩnh Phúc, xã Phúc Ứng và cầu từ thôn Đèo Mon xã Kháng Nhật sang thôn Phúc Vượng, xã Phúc Ứng đang được đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn thuộc hợp phần cầu, Dự án LRAMP. Hiện nay, các công trình đang được triển khai xây dựng, dự kiến hoàn thành trong năm 2019.

#### **4.7. Đầu tư xây dựng kênh, mương phục vụ tưới tiêu cho nhân dân khu tái định cư thủy điện Tuyên Quang tại thôn Làng Đanh (Cử tri xã Yên Nguyên, huyện Chiêm Hóa)**

Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa, tuyến mương cử tri đề nghị đầu tư xây dựng tại thôn Làng Đanh thuộc khe suối Chộc Khoang (xứ đồng Trang Tông), lòng suối thấp hơn mặt ruộng (chỗ cao nhất khoảng 1,5m, cuối nguồn mới bằng mặt ruộng), đoạn từ đầu nguồn đến ruộng nhà ông Hoàng Văn Kiểm, chiều rộng lòng suối trung bình khoảng 1m, rất khó khăn cho việc lấy nước vào ruộng của các hộ nên không thể đầu tư xây dựng kênh mương được. Mặt khác, hiện nay tuyến mương Búc Kiềm với chiều dài 550m dẫn nước từ đầu nguồn, đã tưới đến ruộng nhà ông Trần Văn Thuận, nên việc đầu tư xây dựng là không hợp lý.

Ngoài ra, trên địa bàn thôn hiện nay có 04 tuyến mương (gồm các tuyến: Chộc Khoang, Búc Kiềm, Đầu Lâu và tuyến Co Coóc) với tổng chiều dài 1.850m đã được nhà nước đầu tư kiên cố hóa để cung cấp nước phục vụ cho sản xuất của người dân sở tại thuộc thôn Làng Đanh, Làng Non và các hộ di dân tái định cư thủy điện Tuyên Quang tại thôn Làng Đanh. Hiện nay, 04 tuyến mương trên



vấn đảm bảo cung cấp đủ nước tưới phục vụ cho sản xuất của nhân dân thôn Làng Đanh và Làng Non tại xứ đồng Trang Tông.

Để tiếp tục đảm bảo cấp nước ổn định, phục vụ sản xuất của nhân dân thôn Làng Đanh và các hộ dân tái định cư thủy điện Tuyên Quang, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã Yên Nguyên yêu cầu Ban Quản lý công trình thủy lợi xã thực hiện tốt việc quản lý, thường xuyên phát dọn, nạo vét kênh mương, điều tiết nước hợp lý bảo đảm đủ nước tưới phục vụ cho sản xuất của người dân; đồng thời tiến hành khảo sát, đo đạc chiều dài kênh mương cụ thể, để xem xét đưa vào kế hoạch kiên cố hóa kênh mương năm 2020 và những năm tiếp theo.

**4.8. Đầu tư xây dựng công trình kè bờ sông Phó Đáy để giữ đất sản xuất cho người dân. Cử tri phản ánh, hiện nay trên địa bàn thôn Coóc có 02 cánh đồng chủ yếu là đất lúa 2 vụ, vài năm gần đây xảy ra tình trạng sạt lở đất tại khu vực bờ sông Phó Đáy, ảnh hưởng rất lớn đến quá trình sản xuất nông nghiệp của nhân dân (Cử tri Ma Văn Tấn, thôn Coóc xã Hùng Lợi, huyện Yên Sơn)**

Việc đầu tư xây dựng công trình kè bờ sông Phó Đáy để giữ đất sản xuất cho người dân là rất cần thiết, tuy nhiên do ngân sách địa phương còn hạn hẹp, chưa bố trí để thực hiện ngay được. Ủy ban nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân huyện Yên Sơn xem xét, bố trí kinh phí để thực hiện trong những năm tiếp theo.

**4.9. Kiểm tra, đơn đốc đơn vị thi công đẩy nhanh tiến độ sửa chữa Quốc lộ 3B đoạn qua địa bàn xã Yên Nguyên. Cử tri phản ánh, đơn vị thi công đã thực hiện cuộc đất phân rãnh, nhưng đến nay vẫn chưa làm xong, ảnh hưởng đến việc đi lại của người dân (Cử tri xã Yên Nguyên, huyện Chiêm Hóa)**

Tuyến QL.3B, đoạn qua địa phận huyện Chiêm Hóa mới được nâng lên thành quốc lộ từ đường tỉnh ĐT.190, do đoạn tuyến được đầu tư xây dựng đã lâu (từ năm 2004), chưa được đầu tư sửa chữa định kỳ theo quy định. Năm 2018, Tổng cục Đường bộ Việt Nam đồng ý cho sửa chữa đoạn tuyến QL.3B qua địa bàn huyện trong năm 2019. Tuy nhiên, đến nay do còn vướng các thủ tục bàn giao tài sản giữa Bộ Tài chính và Bộ Giao thông Vận tải nên Bộ Tài chính chưa bố trí kinh phí để thực hiện sửa chữa. Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Giao thông Vận tải tích cực làm việc với Bộ Giao thông Vận tải, Bộ Tài chính để sớm bố trí kinh phí sửa chữa tuyến đường.

**4.10. Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường ĐT188, đoạn từ thị trấn Vĩnh Lộc vào xã Xuân Quang (Cử tri xã Xuân Quang, huyện Chiêm Hóa)**

Đoạn tuyến từ thị trấn Vĩnh Lộc vào xã Xuân Quang theo đề nghị của cử tri thuộc tuyến ĐT.188 từ thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa đi xã Thổ Bình, huyện Lâm Bình (Km49 - Km86), dài 37km, trong đó đoạn từ Km49 - Km54, dài 5km đầu tư xây dựng hoàn thành năm 2000, kết cấu mặt đường đá dăm láng nhựa; đoạn Km54 - Km86, dài 32km đầu tư xây dựng hoàn thành năm 2007, kết cấu mặt đường cấp phối đá dăm láng nhựa. Trong thời gian khai thác do quá trình

sử dụng đã lâu (trên 11 năm) chưa được đầu tư sửa chữa định kỳ, bị ảnh hưởng của nhiều đợt mưa, bão gây xói trôi phá hoại nền, mặt đường bong bật, hình thành nhiều ổ gà, cao su, lún lệch, đọng nước, giao thông đi lại khó khăn. Sở Giao thông Vận tải đã chỉ đạo đơn vị duy tu bảo dưỡng tăng cường thực hiện sửa chữa đảm bảo êm thuận mặt đường, nhưng do khối lượng hư hỏng lớn vượt quá khả năng của nguồn kinh phí bảo trì nên chưa thể khắc phục triệt để các hư hỏng.

Ngày 01/8/2019, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 25/NQ-HĐND về báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án cải tạo, nâng cấp tuyến ĐT.188 đoạn Km48+00 - Km86+300, huyện Chiêm Hóa, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang. Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Tờ trình số 71/TTr-UBND ngày 22/8/2019 gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối nguồn vốn dự án nói trên làm cơ sở trình cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư dự án theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

Trước mắt để phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân được thuận lợi hơn, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Giao thông Vận tải tiếp tục chỉ đạo đơn vị quản lý đường (Hạt Quản lý giao thông các huyện: Chiêm Hóa, Lâm Bình) tăng cường công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên, sửa chữa đảm bảo êm thuận mặt đường nhằm cải thiện điều kiện đi lại cho người và phương tiện tham gia giao thông.

**4.11. Xem xét đầu tư xây dựng cầu Nà Lúm, thôn Ngoan A (Cử tri xã Xuân Quang, huyện Chiêm Hóa) và 4.12. Nâng cấp, sửa chữa một số tuyến đường trong thôn Làng Ngõa để phục vụ việc đi lại của nhân dân được thuận lợi (đoạn tiếp giáp giữa thôn Làng Ngõa và thôn Làng Lạc dài khoảng 600m) (Cử tri xã Xuân Quang, huyện Chiêm Hóa)**

Thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, những năm qua, Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa đã tập trung nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại xã Xuân Quang, như: Trụ sở Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã; Nhà văn hóa Trung tâm xã,... cùng nhiều tuyến đường được đầu tư, nâng cấp tạo điều kiện thuận lợi phát triển kinh tế - xã hội của nhân dân. Tuy nhiên, do ngân sách địa phương còn hạn hẹp nên việc đầu tư xây dựng các công trình gặp nhiều khó khăn, chưa đáp ứng ngay được nhu cầu của nhân dân.

Ủy ban nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã Xuân Quang tuyên truyền, vận động nhân dân tạm thời khắc phục khó khăn, thực hiện tốt công tác duy tu, bảo dưỡng, sử dụng các công trình hiện có để đảm bảo giao thông thông suốt, an toàn; tích cực tham gia đóng góp nhân lực, vật lực trong các chương trình thực hiện cơ chế chính sách của tỉnh theo phương châm “*nhân dân làm, nhà nước hỗ trợ*” để xây dựng các công trình; đồng thời xem xét, vận dụng các cơ chế chính sách hỗ trợ của nhà nước đề xuất kế hoạch từng bước xây dựng công trình theo lộ trình phù hợp.

#### **4.13. Hỗ trợ kinh phí làm đường từ ĐT188 vào Trạm y tế xã (Cử tri xã Xuân Quang, huyện Chiêm Hóa)**

Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa, đường vào Trạm Y tế xã Xuân Quang đi theo đường bê tông liên thôn từ ĐT 188 vào Làng Bình. Tuy nhiên, hiện nay đoạn đường này nằm trong quy hoạch Sân thể thao trung tâm xã. Đề nghị của cử tri về hỗ trợ kinh phí làm đường từ đường ĐT 188 (điểm đầu giáp trụ sở Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã) và Trạm Y tế là chính đáng, phù hợp với quy hoạch.

Ủy ban nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa xem xét, cân đối bố trí hỗ trợ kinh phí để sớm đầu tư xây dựng tuyến đường theo quy định.

#### **4.14. Đầu tư xây dựng phòng học, nhà công vụ và các công trình phụ trợ cho Trường Tiểu học Hùng Lợi 2, để đảm bảo công tác giảng dạy và học tập của nhà trường và các em học sinh (Cử tri Đỗ Trọng Hòa, Trường Tiểu học Hùng Lợi 2, huyện Yên Sơn)**

Thực hiện Kế hoạch xây dựng nông thôn mới, Ủy ban nhân dân huyện Yên Sơn đã đầu tư xây dựng 02 phòng học tại điểm trường Quân, Trường Tiểu học Hùng Lợi 2, dự kiến hoàn thiện và đưa vào sử dụng trong năm 2019.

Về việc tiếp tục đầu tư xây dựng phòng học, nhà công vụ và các công trình phụ trợ cho nhà trường, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân huyện Yên Sơn xem xét, đưa vào kế hoạch đầu tư xây dựng trong thời gian tới.

#### **4.15. Sớm đầu tư lắp đặt đường điện lưới quốc gia vào 02 thôn: Tấu Lìn, Khuổi Ma, xã Hùng Lợi để cung cấp điện cho người dân sinh hoạt và sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội. Hiện nay, 02 thôn trên chưa có điện, đời sống và sinh hoạt còn gặp rất nhiều khó khăn (Cử tri Sầm Văn Páo, Bí thư Chi bộ, cử tri thôn Khuổi Ma, xã Hùng Lợi, huyện Yên Sơn) và 4.16. Đầu tư xây dựng đường điện lưới quốc gia cho thôn Vàng On, xã Trung Minh để người dân có điện sinh hoạt và sản xuất (Cử tri Giàng Seo Mua, thôn Vàng On, xã Trung Minh, huyện Yên Sơn)**

Sở Công Thương đang triển khai thực hiện Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2013-2020, trong đó thôn Tấu Lìn và thôn Khuổi Ma, xã Hùng Lợi được đầu tư xây dựng mới 7,3km đường dây trung áp, 02 trạm biến áp tổng công suất 100 kVA và 10,2km đường dây hạ thế; thôn Vàng On, xã Trung Minh được đầu tư xây dựng mới 5,7km đường dây trung áp, 01 trạm biến áp tổng công suất 50 kVA và 7,8km đường dây hạ thế.

Hiện nay, các công trình nêu trên đã hoàn thành công tác khảo sát, lập dự án nhưng do nguồn vốn cấp cho dự án còn hạn chế nên chưa triển khai xây dựng công trình. Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Công Thương khẩn trương thực hiện hạng mục đường dây và trạm biến áp cấp điện cho thôn 02 thôn Tấu Lìn, Khuổi Ma, xã Hùng Lợi và thôn Vàng On, xã Trung Minh theo kế hoạch của dự án ngay sau khi được cấp vốn.

## **5. Về đầu tư phát triển**

**Đề nghị các Công ty lớn mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh trên địa bàn để con em trong thôn, xã có việc làm, không phải đi lao động ở xa (Cử tri xã Đông Thọ, huyện Sơn Dương đề nghị)**

Thời gian qua, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh, cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh xúc tiến mời gọi các doanh nghiệp đầu tư vào tỉnh. Trên địa bàn huyện Sơn Dương đã thu hút được một số dự án của các tập đoàn, công ty lớn đang hoạt động sản xuất kinh doanh, như: Nhà máy may của Tập đoàn Dệt may Việt Nam (VINATEX) tại Cụm Công nghiệp Phúc Ứng; Nhà máy Giấy An Hòa; Nhà máy phôi thép của Công ty TNHH Gang thép Tuyên Quang; Nhà máy may SESHIN; Nhà máy may MSA-YB;... tại Khu công nghiệp Long Bình An, tiếp giáp với xã Đông Thọ, huyện Sơn Dương.

Ủy ban nhân dân tỉnh giao Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh tiếp tục mời gọi, hướng dẫn thủ tục, hỗ trợ nhà đầu tư khảo sát địa điểm để nghiên cứu thực hiện các dự án tại huyện Sơn Dương (Dự án khu du lịch nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí, du lịch sinh thái của Tập đoàn FLC tại xã Minh Thanh, xã Tú Thịnh; Dự án Nhà máy may xuất khẩu tại xã Phúc Ứng, huyện Sơn Dương của Công ty cổ phần Tập đoàn Minh Anh và các dự án tại Cụm Công nghiệp Phúc Ứng, huyện Sơn Dương,...) để góp phần tạo việc làm cho lao động địa phương theo kiến nghị của cử tri.

## **6. Về lĩnh vực sản xuất nông lâm nghiệp, chăn nuôi**

**6.1. Hiện nay, theo Quyết định số 623/QĐ-UBND, ngày 18/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang, mức hỗ trợ kinh phí cho hộ sản xuất, người chăn nuôi có lợn mắc bệnh Dịch tả lợn Châu phi buộc phải tiêu hủy gồm 02 nhóm lợn (Đối với Lợn con, lợn thịt các loại: Hỗ trợ 80% giá thị trường lợn hơi tại thời điểm tiêu hủy; đối với lợn nái, lợn đực giống đang khai thác: Hỗ trợ bằng 1,5 lần so với mức hỗ trợ đối với lợn thịt). Cử tri đề nghị quy định mức tiền hỗ trợ cụ thể theo 4 nhóm lợn: Lợn con dưới 30 kg; Lợn Thịt; Lợn sinh sản và lợn quý hiếm (lợn đen, lợn rừng) cho phù hợp với thực tế người dân chăn nuôi hiện nay. Đồng thời, đề nghị sớm thực hiện hỗ trợ cho người chăn nuôi có lợn mắc dịch tả Lợn Châu phi phải tiêu hủy để giảm bớt khó khăn, ổn định cuộc sống (Cử tri xã Quyết Thắng, huyện Sơn Dương)**

Để giảm bớt khó khăn và hỗ trợ thiệt hại cho các cơ sở chăn nuôi là các hộ nông dân, người chăn nuôi, chủ trang trại,... có lợn bị mắc bệnh dịch tả lợn châu Phi, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 623/QĐ-UBND ngày 18/6/2019 quy định chính sách hỗ trợ áp dụng trong giai đoạn từ khi bắt đầu có dịch đến ngày 26/6/2019 và Quyết định số 753/QĐ-UBND ngày 26/7/2019 quy định chính sách hỗ trợ áp dụng từ ngày 27/6/2019 đến 31/12/2019. Mức hỗ trợ cho cơ sở chăn nuôi tại 02 Quyết định trên quy định theo 02 nhóm lợn là lợn con, lợn thịt các loại và lợn nái, lợn đực giống. Mức hỗ trợ này được áp dụng trên phạm vi cả nước, được Thủ tướng Chính phủ quy định tại Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 07/3/2019 của tại phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 02 năm

2019 và Quyết định số 793/QĐ-TTg ngày 27/6/2019 về cơ chế, chính sách, đối tượng hỗ trợ, mức hỗ trợ kinh phí phòng chống bệnh dịch tả lợn châu Phi.

Về đề nghị sớm thực hiện hỗ trợ cho người chăn nuôi có lợn mắc dịch tả lợn Châu Phi phải tiêu hủy để giảm bớt khó khăn, ổn định cuộc sống, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân huyện, thành phố khẩn trương thực hiện hỗ trợ kinh phí cho cơ sở chăn nuôi có lợn bị mắc bệnh dịch tả lợn châu Phi buộc phải tiêu hủy theo quy định.

## **6.2. Quan tâm định hướng việc thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi cho xã Yên Nguyên, để phát triển kinh tế đạt hiệu quả (Cử tri xã Yên Nguyên, huyện Chiêm Hóa)**

Thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về hỗ trợ phát triển sản xuất, Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã Yên Nguyên xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trọng tâm là việc thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa liên kết theo chuỗi giá trị, như: Mô hình trồng ớt xuất khẩu; mô hình liên kết chăn nuôi trâu vỗ béo tập trung; mô hình trồng lạc che phủ nilon; nuôi cá đặc sản bằng lồng trên Sông Lô tại thôn Hợp Long 2,... Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện hợp đồng liên kết sản xuất, người dân còn chưa tuân thủ theo hợp đồng đã ký kết, tự ý bán sản phẩm ra ngoài thị trường khi giá cao hơn, vì vậy dẫn đến phá vỡ hợp đồng.

Ủy ban nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa tiếp tục xem xét lựa chọn những cây trồng, vật nuôi có thế mạnh của địa phương đưa vào địa bàn để người dân nâng cao thu nhập, góp phần giảm nghèo.

## **6.3. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát chất lượng và giá cả các loại giống cây trồng, giống vật nuôi, thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh (Cử tri xã Yên Nguyên, huyện Chiêm Hóa)**

Trong những năm qua, công tác quản lý chất lượng giống, vật tư nông nghiệp luôn nhận được sự quan tâm của tỉnh. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tổ chức tập huấn, phổ biến các quy định của pháp luật trong sản xuất, kinh doanh và sử dụng giống, vật tư nông nghiệp; tập huấn, hướng dẫn quy trình kỹ thuật trong sản xuất, gieo trồng, chăm sóc, phòng trị bệnh cho cây trồng, vật nuôi cho người nông dân tại các thôn, bản trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thường xuyên tiến hành kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông lâm nghiệp trên địa bàn, xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm.

Trên địa bàn xã Yên Nguyên, huyện Chiêm Hóa có 14 cơ sở kinh doanh giống vật tư nông lâm nghiệp. Trong 8 tháng đầu năm 2019, Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa đã phối hợp với Chi cục Quản lý chất lượng tổ chức kiểm tra 08/14 cơ sở. Qua kiểm tra, đã phát hiện và xử phạt 01 cơ sở vi phạm với số tiền 2.000.000 đồng (về hành vi kinh doanh phân bón không đảm bảo điều kiện kinh doanh).



Để kiểm tra, kiểm soát việc kinh doanh, sản xuất vật tư nông, lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định của pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo các đơn vị thuộc Sở tăng cường phối hợp với các phòng, ban chuyên môn của huyện, thành phố:

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật về quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp; công khai các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp đủ điều kiện, không đủ điều kiện, không đảm bảo chất lượng để khuyến cáo, cảnh báo cho người tiêu dùng.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và lấy mẫu vật tư nông nghiệp để phân tích kiểm tra chất lượng. Tập trung kiểm tra vào các vụ sản xuất, xử lý nghiêm các cơ sở sản xuất, kinh doanh, sử dụng hóa chất, kháng sinh, thuốc bảo vệ thực vật ngoài danh mục được phép sản xuất kinh doanh.

#### **6.4. Mở rộng đối tượng hỗ trợ cây, con giống theo Nghị quyết số 12/2014/NQ-HĐND ngày 22/7/2014 của HĐND tỉnh về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất hàng hoá đối với một số cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (Cử tri xã Xuân Quang, huyện Chiêm Hóa)**

Phạm vi áp dụng của Nghị quyết số 12/2014/NQ-HĐND ngày 22/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất hàng hóa đối với một số cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, gồm: Cây chè đặc sản, cây mía, cây cam sành, con trâu và con cá đặc sản. Những cây trồng, vật nuôi này đồng thời cũng được Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 22/5/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVI) về phát triển nông nghiệp hàng hóa giai đoạn 2016-2025 xác định là những cây trồng, vật nuôi chủ lực để phát triển.

Ngày 01/8/2019, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 09/2019/NQ-HĐND về sửa đổi, bổ sung một số nội dung Nghị quyết số 12/2014/NQ-HĐND ngày 22/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất hàng hóa đối với một số cây trồng, vật nuôi; Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 25/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ giống cây lâm nghiệp chất lượng cao trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2018-2021; theo đó, phạm vi áp dụng của chính sách sửa đổi nội dung hỗ trợ xây dựng nhãn hiệu, xúc tiến thương mại sản phẩm áp dụng đối với các sản phẩm hàng hóa nông nghiệp; riêng danh mục các đối tượng cây trồng, vật nuôi được hỗ trợ sản xuất không thay đổi để nhằm mục đích tập trung hỗ trợ vào các cây trồng, vật nuôi tiềm năng, thế mạnh của tỉnh, không đầu tư dàn trải.

Mặt khác, hiện nay ngoài việc thực hiện Nghị quyết số 12/2014/NQ-HĐND, trên địa bàn tỉnh còn triển khai nhiều cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp mà nhân dân có thể lựa chọn, như: Nghị quyết số 10/2014/NQ-HĐND ngày 22/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển kinh tế trang trại trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 05/2016/NQ-HĐND ngày 13/7/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách khuyến khích phát triển Hợp tác xã nông, lâm nghiệp, thủy sản trên

địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 11/2019/NQ-HĐND ngày 01/8/2019 về chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh; ...

Ủy ban nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa đẩy mạnh tuyên truyền các cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất của tỉnh để nhân dân biết và lựa chọn thực hiện.

**6.5. Xem xét chuyển đổi một số diện tích đất rừng phòng hộ hiện nay là đất rừng nghèo (chỉ có cây lau, sậy và một số loài cây bụi) và diện tích đã có người dân sinh sống và canh tác ở đó từ năm 1980 đến nay thành đất rừng sản xuất, để các hộ dân sống gần rừng có đất sản xuất (Cử tri Đỗ Ngọc Ước, Phó Chủ tịch UBND xã Hùng Lợi, cử tri Giàng Seo Mua, thôn Vàng On, xã Trung Minh, huyện Yên Sơn)**

Theo báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, vị trí, ranh giới, diện tích cử tri đề nghị điều chỉnh ranh giới từ rừng phòng hộ sang rừng sản xuất:

- Tại 03 khoảnh, 106 lô (khoảnh 201, 202 và khoảnh 202A) thuộc ranh giới thôn Vàng On, xã Trung Minh, với tổng diện tích 353,98 ha (rừng tự nhiên 283,74 ha, đất trống 22,85 ha, đất mặt nước 0,15 ha, rừng trồng 47,24 ha) thuộc 106 lô, đất do Ủy ban nhân dân xã quản lý, chức năng quy hoạch là rừng phòng hộ theo Quyết định số 1859/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc điều chỉnh Quy hoạch phân 3 loại rừng (rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất) tỉnh Tuyên Quang.

- Tại 04 khoảnh (khoảnh 227, 217, 183A và khoảnh 200) thuộc thôn Phan và thôn Tấu Lìn, xã Hùng Lợi, với tổng diện tích 691,30 ha (rừng tự nhiên 295,91 ha, rừng trồng 169,47 ha, đất trống 225,90 ha), đất do Ủy ban nhân dân xã quản lý, chức năng quy hoạch là rừng phòng hộ theo Quyết định số 1859/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc điều chỉnh Quy hoạch phân 3 loại rừng (rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất) tỉnh Tuyên Quang.

Tại khoản 1, Điều 11 Luật Lâm nghiệp năm 2017 quy định kỳ quy hoạch cấp quốc gia là 10 năm. Trong năm 2016, trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang đã thực hiện xong việc rà soát, điều chỉnh quy hoạch phân 3 loại rừng. Vì vậy, nội dung đề nghị điều chỉnh ranh giới từ rừng phòng hộ sang rừng sản xuất tại thôn Vàng On, xã Trung Minh và thôn Phan, thôn Tấu Lìn, xã Hùng Lợi sẽ được cấp có thẩm quyền xem xét điều chỉnh quy hoạch phù hợp với hiện trạng thực tế và theo đúng quy định của Nhà nước và của tỉnh trong kỳ quy hoạch tiếp theo.

Ủy ban nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân huyện Yên Sơn chỉ đạo tổ chức quản lý nghiêm diện tích rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn xã theo quy định, thực hiện nghiêm trách nhiệm của chính quyền cơ sở theo quy định của Thủ tướng Chính phủ về ban hành một số chính sách tăng cường công tác bảo vệ rừng tại Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg ngày 08/02/2012.

## **7. Về quản lý hành chính**

**7.1. Sớm có ý kiến về việc phân định, điều chỉnh địa giới hành chính giữa thôn Bản Khê, xã Trung Minh, huyện Yên Sơn và thôn Khuổi Hóp, xã Linh Phú, huyện Chiêm Hóa. Cử tri phản ánh, hiện nay một phần đất nhà ở và đất sản xuất của các hộ dân (17/64 hộ) trong thôn thuộc đất do xã Linh Phú quản lý, do vậy rất khó khăn trong việc quản lý hành chính, an ninh trật tự và người dân chưa được cấp quyền sử dụng đất (Cử tri Triệu Văn Đại, thôn Bản Khê, xã Trung Minh, huyện Yên Sơn)**

Việc rà soát, hiệp thương thống nhất phương án hiệu chỉnh lại địa giới hành chính cho phù hợp với thực tế quản lý của chính quyền và sử dụng đất của người dân giữa thôn Bản Khê, xã Trung Minh, huyện Yên Sơn và thôn Khuổi Hóp, xã Linh Phú, huyện Chiêm Hóa đã được Sở Nội vụ, Sở Tài nguyên và Môi trường cùng Ủy ban nhân dân huyện Yên Sơn và huyện Chiêm Hóa, Ủy ban nhân dân xã Trung Minh và xã Linh Phú thực hiện trong tháng 12/2015. Theo đó, Ủy ban nhân dân xã Trung Minh và xã Linh Phú, Ủy ban nhân dân huyện Yên Sơn và huyện Chiêm Hóa đã thống nhất phương án xác định lại đoạn địa giới hành chính giữa xã Trung Minh và xã Linh Phú và cũng là đoạn địa giới hành chính giữa hai huyện Yên Sơn, huyện Chiêm Hóa để thống nhất quản lý của chính quyền, ổn định đời sống của nhân dân bằng việc chuyển khoảng 149,3ha diện tích tự nhiên của xã Linh Phú về xã Trung Minh quản lý.

Hiện nay, Sở Nội vụ đang chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thiện hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính trên địa bàn toàn tỉnh, trong đó có việc hiệu chỉnh lại các tuyến, đoạn địa giới hành chính giữa các xã, các huyện cho phù hợp với yêu cầu quản lý để trình cấp có thẩm quyền nghiệm thu, công nhận đưa vào quản lý, sử dụng theo quy định (đang thực hiện Dự án 513). Vì vậy, để thống nhất quản lý hành chính, đảm bảo an ninh trật tự, yêu cầu quản lý sử dụng đất đai của người dân, Ủy ban nhân dân huyện Yên Sơn và huyện Chiêm Hóa căn cứ kết quả đã hiệp thương thống nhất xác định giữa hai huyện, hai xã để thống nhất quản lý về mọi mặt theo phạm vi địa giới hành chính đã được thống nhất xác định giữa các đơn vị hành chính.

**7.2. Tăng thời gian hoạt động trong nhiệm kỳ hoạt động đối với Trưởng thôn, bản, tổ dân phố từ 02 năm lên 05 năm, để ổn định các hoạt động tại cơ sở. (Cử tri xã Đông Thọ, huyện Sơn Dương)**

Thực hiện Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 24/2019/QĐ-UBND ngày 17/9/2019 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, trong đó quy định nhiệm kỳ của Trưởng thôn, xóm, tổ dân phố là 2,5 năm (sau khi nghiên cứu những ưu, nhược điểm của nhiệm kỳ 2,5 năm và 05 năm, để phù hợp với nhiệm kỳ của chi bộ ở thôn, tổ dân phố

trong trường hợp Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố và thuận lợi trong việc bố trí, kiện toàn, sắp xếp đảm nhiệm chức danh Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố phù hợp chủ trương nêu tại Kết luận số 38-KL/TW ngày 13/11/2018 của Bộ Chính trị: "... Lựa chọn, giới thiệu đảng viên có phẩm chất, năng lực, uy tín để nhân dân bầu làm Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố, sau đó tiến hành kiện toàn chi ủy, Bí thư Chi bộ đồng thời là Trưởng thôn, bản, tổ dân phố...").

### **7.3. Sớm ban hành quyết định cho phòng khám đa khoa khu vực Đông Thọ được hoạt động khám, chữa bệnh nội trú, để phục vụ việc khám, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân (Cử tri xã Đông Thọ, huyện Sơn Dương).**

Căn cứ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi bổ, sung một số quy định liên quan đến đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; do có vướng mắc liên quan đến thực hiện khám, chữa bệnh nội trú và thanh toán chi phí giường bệnh nội trú tại phòng khám đa khoa khu vực, ngày 25/01/2018 Bộ Y tế có Văn bản số 618/BYT-KCB về việc khám, chữa bệnh tại phòng khám đa khoa khu vực. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ Y tế tại Văn bản nêu trên, ngày 13/12/2018, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Văn bản số 3836/UBND-KGVX về việc điều trị nội trú của các phòng khám đa khoa khu vực. Ngày 20/12/2018, Sở Y tế đã có Văn bản số 1672/SYT-NVY về việc thực hiện điều trị nội trú tại các phòng khám Đa khoa khu vực. Hiện nay, các Phòng khám Đa khoa khu vực trên địa bàn tỉnh vẫn thực hiện tiếp nhận bệnh nhân vào điều trị nội trú theo quy định.

Ủy ban nhân dân tỉnh trân trọng báo cáo./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Kính gửi;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Chánh VP, Phó CVP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND huyện, thành phố;
- Công Thông tin Điện tử tỉnh;
- Các TP, PTP, CV Khối NCTH;
- Lưu: VT, TH (HP).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đình Quang**